

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59 /BC-CĐN

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 07 năm 2025

**BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 tháng đầu năm 2025**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 02363 822513 Fax: 02363 822565 Email: cangdn@danangport.com
- Vốn điều lệ: 990.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi tỷ đồng y)
- Mã chứng khoán: CDN
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thành lập Ban Kiểm toán nội bộ theo Quyết định số 25/QĐ-CĐN ngày 15/03/2022 của Hội đồng quản trị Công ty ("HĐQT").

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung                                             |
|-----|--------------------------|------------|------------------------------------------------------|
| 1   | 35/NQ-ĐHĐCĐ              | 09/04/2025 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 |

**II. Hội đồng quản trị**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị gồm: 07 thành viên:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức vụ                         | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|-----------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                       |                                 | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nguyễn Đình Chung | Chủ tịch HĐQT                   | 09/04/2024                                              |                 |
| 2   | Ông Trần Lê Tuấn      | Thành viên HĐQT                 | 09/04/2024                                              |                 |
| 3   | Bà Đoàn Thị Thu Hương | Thành viên HĐQT                 | 09/04/2025                                              |                 |
| 4   | Ông Phan Bảo Lộc      | Thành viên HĐQT<br>Chuyên trách | 09/04/2024                                              |                 |
| 5   | Ông Chen Chun Kai     | Thành viên HĐQT                 | 09/04/2024                                              |                 |
| 6   | Ông Tô Minh Thúy      | Thành viên HĐQT<br>độc lập      | 09/04/2024                                              |                 |

|   |                    |                            |            |  |
|---|--------------------|----------------------------|------------|--|
| 7 | Bà Hoàng Ngọc Bích | Thành viên HĐQT<br>độc lập | 09/04/2024 |  |
|---|--------------------|----------------------------|------------|--|

## 2. Các cuộc họp HĐQT định kỳ

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 phiên họp HĐQT (trong đó có 02 phiên họp thường kỳ) có sự tham gia của HĐQT, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ và Phòng Quản trị-Thư ký.

| Stt | Thành viên HĐQT                            | Số buổi họp<br>HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham<br>dự họp | Lý do không tham<br>dự họp/Ghi chú                                                                                                       |
|-----|--------------------------------------------|-----------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Đình Chung                      | 03/03                       | 100%                 |                                                                                                                                          |
| 2   | Ông Trần Lê Tuấn                           | 03/03                       | 100%                 |                                                                                                                                          |
| 3   | Ông Lý Quang Thái<br>Bà Đoàn Thị Thu Hương | 01/01<br>02/02              | 100%                 | Ông Lý Quang Thái tham gia 01 cuộc họp HĐQT quý I/2025 sau đó được miễn nhiệm HĐQT. Các cuộc họp còn lại bà Đoàn Thị Thu Hương tham gia. |
| 4   | Ông Phan Bảo Lộc                           | 03/03                       | 100%                 |                                                                                                                                          |
| 5   | Ông Chen Chun Kai                          | 03/03                       | 100%                 |                                                                                                                                          |
| 6   | Ông Tô Minh Thúy                           | 03/03                       | 100%                 |                                                                                                                                          |
| 7   | Bà Hoàng Ngọc Bích                         | 03/03                       | 100%                 |                                                                                                                                          |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

### Hoạt động giám sát của HĐQT

- Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động của HĐQT từ đầu năm 2025.
- Chỉ đạo, quản trị tổng quan các mặt hoạt động của công ty, đảm bảo sự ổn định trong các mặt hoạt động đảm bảo doanh nghiệp phát triển bền vững.
- Giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch, định hướng của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và các nghị quyết, quyết định Hội đồng quản trị giao.
- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành tăng cường công tác thị trường, kinh doanh và truyền thông, xây dựng Chiến lược phát triển Cảng Đà Nẵng giai đoạn đến.
- Chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong công tác đầu tư về xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị, mở rộng kho bãi... đảm bảo tính đồng bộ nhất quán, hiện đại, hiệu quả, đúng quy định, đồng thời phù hợp với xu hướng thị trường, công nghệ và định hướng phát triển của Cảng Đà Nẵng.
- Chỉ đạo và kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý chi phí hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn doanh nghiệp, công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định.
- Ban điều hành thực hiện xin ý kiến đầy đủ đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị và thực hiện báo cáo cho Hội đồng quản trị tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Giám sát công tác tài chính, quản trị rủi ro, lao động tiền lương và một số hoạt động giám sát khác.
- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban tháng, tuần, qua đó nắm rõ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các định hướng, chỉ đạo sát với thực tiễn, quyết liệt trong các mặt công tác.
- Tổng Giám đốc báo cáo theo yêu cầu của HĐQT và định kỳ hàng quý về tiến độ và kết quả thực hiện chỉ đạo, công việc được HĐQT giao.

**Kết quả giám sát của HĐQT:** Trong 06 tháng đầu năm 2025, Cảng Đà Nẵng đang phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao. Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị; các quy định, quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thành lập tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Ban Kiểm toán nội bộ.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

HĐQT cũng đã thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Trong 06 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã ban hành tổng cộng 35 Nghị quyết và Quyết định để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện, hướng đến hoàn thành mục tiêu chung và các chỉ tiêu năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao.

Danh sách Nghị quyết, Quyết định 06 tháng đầu năm 2025 đính kèm tại Phụ lục 01.

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

| Stt | Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán | Chức vụ              | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn                  |
|-----|----------------------------------|----------------------|--------------------------------|--------------------------------------|
| 1   | Ông Lương Đình Minh              | Trưởng Ban Kiểm soát | 09/04/2024                     | Thạc sỹ Kế toán Quốc tế              |
| 2   | Ông Nguyễn Quang Phát            | Thành viên BKS       | 09/04/2024                     | Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán |
| 3   | Bà Bùi Thị Ngân Hoa              | Thành viên BKS       | 09/04/2024                     | Thạc sỹ quản lý, Cử nhân kinh tế     |

#### 2. Cuộc họp của BKS

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 phiên họp Ban Kiểm soát.

| Stt | Thành viên BKS      | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Lương Đình Minh     | 02                  | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Nguyễn Quang Phát   | 02                  | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Bà Bùi Thị Ngân Hoa | 02                  | 100%              | 100%             |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

##### 3.1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 cuộc họp (02 cuộc họp trực tiếp và 01

cuộc họp trực tuyến) và các lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ Công ty cũng như quy định của pháp luật; đã ban hành 35 nghị quyết và quyết định của HĐQT theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật liên quan. HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 ngày 09/04/2025.

- Ban Kiểm soát đã thường xuyên được tiếp cận các văn bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT, được mời tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ, quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định khác của pháp luật.
- Công tác quản trị Công ty của Hội đồng quản trị tuân thủ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ. Hoạt động HĐQT luôn đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào quản trị Công ty, kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo hiệu quả hoạt động
- Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để thẩm tra những nội dung nhằm đưa ra các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Hội đồng quản trị nói chung và từng thành viên HĐQT nói riêng đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm chỉ đạo giám sát, đôn đốc kịp thời hoạt động của Ban điều hành theo đúng quyền hạn và trách nhiệm đã được quy định.
- HĐQT giao Tổng giám đốc chủ động thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.
- Việc thực hiện công bố thông tin được HĐQT chỉ đạo thực hiện tuân thủ các quy định pháp luật Nhà nước.

### **3.2. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc**

- Ban điều hành bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc: Nguyễn Đăng Song tại quyết định số 98/QĐ-CĐN ngày 30/12/2024, quyết định có hiệu lực kể từ ngày 02/01/2025. Như vậy đến nay Ban điều hành gồm 04 người: 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc.
- Ban điều hành thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật.
- Ban Điều hành đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, nghị quyết, các quyết định của HĐQT.
- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc và định kỳ hàng tháng tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả công việc đã thực hiện, bài học kinh nghiệm và giao kế hoạch công việc cho tháng tiếp theo được thuận lợi hơn.
- Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc phát triển mở rộng thị trường, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và người lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.
- Ban điều hành đã trình HĐQT 33 tờ trình chủ yếu tập trung vào các vấn đề sản xuất kinh doanh, đầu tư, nhân sự, lao động tiền lương.
- Các quyết định, văn bản của Ban điều hành được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với Điều lệ, quy chế nội bộ Công ty và các quy định khác của pháp luật.
- Trong 6 tháng đầu năm 2025, HĐQT, Ban điều hành đã sửa đổi bổ sung ban hành 22 văn bản quy phạm pháp luật.
- Ban điều hành đã chủ động chỉ đạo linh hoạt, quyết liệt, kịp thời, đẩy mạnh hoạt động marketing, nâng cao hình ảnh thương hiệu Cảng Đà Nẵng trên thị trường, ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành, cải tiến quy trình khai thác, rút ngắn thời gian giải phóng

hàng hóa, qua đó sản lượng hàng hóa qua Cảng trong 6 tháng đầu năm 2025 tăng trưởng tốt so với cùng kỳ năm 2024.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành (BDH) và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác.

- Hầu hết các ý kiến đóng góp kịp thời của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Tổng công ty đều được ghi nhận và được điều chỉnh ngay trong quá trình ra các Nghị quyết, Quyết định và triển khai thực hiện.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc góp phần tăng cường hiệu quả sử dụng vốn, tài sản nói chung cũng như tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và quản lý rủi ro trong công ty.

#### 5. Hoạt động khác của BKS: Không

#### IV. Ban điều hành

| Stt | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn         | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1   | Ông Trần Lê Tuấn         | 10/01/1973          | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | Bổ nhiệm lần đầu ngày 16/3/2021                     |
| 2   | Ông Lê Quảng Đức         | 10/08/1967          | Cử nhân kinh tế             | Bổ nhiệm lại, hiệu lực ngày 22/01/2025              |
| 3   | Ông Dương Đức Xuân       | 28/08/1964          | Cử nhân kinh tế             | Bổ nhiệm lại ngày 05/7/2021                         |
| 4   | Ông Nguyễn Đăng Song     | 09/08/1981          | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | Bổ nhiệm lần đầu ngày 02/01/2025                    |

#### V. Kế toán trưởng:

Công ty chưa bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.

Thông tin của Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Người được ủy quyền công bố thông tin.

| Họ và tên           | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày, chức vụ bổ nhiệm/ miễn nhiệm                      |
|---------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Ngọc Tâm | 30/4/1976           | Cử nhân Tài chính Kế toán     | Bổ nhiệm Trưởng phòng Tài chính Kế toán ngày 19/4/2021. |

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:** Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức 26 khóa đào tạo cho Người quản lý Công ty và toàn thể người lao động của cảng với tổng chi phí đào tạo hơn 481 triệu đồng.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: theo Phụ lục 02 gửi kèm theo báo cáo này.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

- Công ty mẹ của cổ đông lớn: Wan Hai Line Ltd

+ Cung cấp dịch vụ: 41.074.532.685 đồng

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (từ 01/01/2022 đến 30/06/2025)

- Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng

+ Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 18.420.088.592 đồng

+ Mua hàng hóa và dịch vụ: 33.629.325.541 đồng

- Công ty cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng

+ Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 4.170.419.943 đồng

+ Mua hàng hóa và dịch vụ: 40.446.354.840 đồng

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Tại Phụ lục 02 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

### **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- B.TGD;
- P.TCKT (Cbtt);
- Lưu: VT, P.QTTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *Đinh Chung*  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Chung**

# THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG**  
Mã chứng      CDN

| STT | Tiêu chí đánh giá                                                                                                             | 6 tháng đầu năm 2025                                      |                                                                |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                               | Câu trả lời                                               | Cung cấp thông tin bổ sung (nếu có)                            |
| 1   | Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)                                                                                         | 75%                                                       | Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam sở hữu 75% vốn tại Cảng Đà Nẵng |
| 2   | Mô hình công ty (1 hoặc 2)                                                                                                    | Mô hình 1                                                 |                                                                |
|     | - 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020                                                                      |                                                           |                                                                |
|     | - 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020                                                                      |                                                           |                                                                |
| 3   | Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?                                                                           | 2                                                         |                                                                |
| 4   | Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?                                                                    | Có                                                        |                                                                |
| 5   | Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP                         | Có                                                        |                                                                |
| 6   | Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên / Bất thường                                                                    | Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ngày 09/04/2025 |                                                                |
| 7   | Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo                                                                  | 19/03/2025                                                |                                                                |
| 8   | Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông                                                                      | 10/04/2025                                                |                                                                |
| 9   | Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ                                                                     | 1                                                         |                                                                |
| 10  | Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)              | Không                                                     |                                                                |
| 11  | Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông    | Không                                                     |                                                                |
| 12  | Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông | Không                                                     |                                                                |
| 13  | Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị                                                                                         | 07                                                        |                                                                |
| 14  | Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập                                                                                 | 02                                                        |                                                                |
| 15  | Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)                                                       | Không                                                     |                                                                |
| 16  | Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị                                                                                           | 2                                                         |                                                                |
| 17  | Tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)                                                                              | Có                                                        |                                                                |
| 18  | Tên các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị                                                                                 | Ban Kiểm toán nội bộ                                      |                                                                |



Buck

|    |                                                                                                                                                                                       |       |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 19 | Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)                                                                                     | Có    |  |
| 20 | Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty                                                                                                                                  | Có    |  |
| 21 | Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?                                                                                                                                | Không |  |
| 22 | Số lượng TV Ban Kiểm soát                                                                                                                                                             | 03    |  |
| 23 | Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) | Không |  |
| 24 | Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)                                                                                                | Không |  |
| 25 | Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán                                                                  | Không |  |
| 26 | Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát                                                                                                                                                       | 02    |  |
| 27 | Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)                                                                                                                                          | Không |  |
| 28 | Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?                                                                                                                                             | -     |  |
| 29 | Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán                                                                                                                                                  | -     |  |
| 30 | Số lượng cuộc họp Ủy ban kiểm toán                                                                                                                                                    | -     |  |
| 31 | Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)                                                                                                       | Có    |  |
| 32 | Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)                                                                                | Có    |  |
| 33 | Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)                                          | Không |  |

**Người lập biểu**



**Hồ Thị Bích Nga**  
**Người Phụ trách quản trị Công ty**

**Người đại diện theo pháp luật**



**Trần Lê Tuấn**  
**Tổng Giám đốc**



|      |     |                                        |  |                 |                                                         |              |            |                                      |                                                                                                      |  |  |              |
|------|-----|----------------------------------------|--|-----------------|---------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--------------|
| 2.03 | CDN | Trần Hoa                               |  |                 | Bố đẻ                                                   | 049032000121 | 13/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.04 | CDN | Trần Lê Tuấn                           |  |                 | Em ruột                                                 | 049075068518 | 14/08/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.05 | CDN | Trần Lê Thị Trà My                     |  |                 | Em ruột                                                 | 049178009896 | 16/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.06 | CDN | Trần Lê Tuyền                          |  |                 | Em ruột                                                 | 049081003637 | 14/06/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.07 | CDN | Phan Anh Tuấn                          |  |                 | Em rể                                                   | 031073018760 | 28/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.08 | CDN | Nguyễn Thị Linh                        |  |                 | Em dâu                                                  | 049177015478 | 12/01/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.09 | CDN | Nguyễn Thị Trâm                        |  |                 | Em dâu                                                  | 048190002692 | 03/05/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.10 | CDN | Phạm Sáu                               |  |                 | Bố vợ                                                   | 049052007784 | 09/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.11 | CDN | Hà Thị Thịnh                           |  |                 | Mẹ vợ                                                   | 049156003645 | 25/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |              |
| 2.12 | CDN | Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP  |  |                 | Ông Trần Lê Tuấn làm người đại                          | 0100104595   | 07/07/2010 | Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội  | 01 Đào Duy Anh, phường Phương Liên, Hà Nội                                                           |  |  |              |
| 2.13 | CDN | Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng |  |                 | Ông Trần Lê Tuấn làm Chủ tịch                           | 0400999731   | 02/10/2017 | Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Đà Nẵng | 97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Đà Nẵng                                                                 |  |  |              |
| 3    | CDN | Đoàn Thị Thu Hương                     |  | Thành viên HĐQT |                                                         | 034174007508 | 11/04/2019 |                                      | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.01 | CDN | Đoàn Văn Đại                           |  |                 | Bố đẻ                                                   | 1045004197   | 09/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.02 | CDN | Nguyễn Thị Thu Hà                      |  |                 | Mẹ đẻ                                                   | 1148006716   | 10/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.03 | CDN | Đỗ Anh Đức                             |  |                 | Chồng                                                   | 1071020415   | 26/06/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.04 | CDN | Đỗ Đức Minh                            |  |                 | Con                                                     | 1098021286   | 01/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.05 | CDN | Đỗ Đức Quang                           |  |                 | Con                                                     | 1215034430   | -          | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  | Chưa có CCCD |
| 3.06 | CDN | Đỗ Văn Nhân                            |  |                 | Bố chồng                                                | 19035000011  | 14/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.07 | CDN | Hồ Thị Ngọc Dung                       |  |                 | Mẹ chồng                                                | 1146011479   | 10/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH            | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.08 | CDN | Đoàn Nhật Dũng                         |  |                 | Em ruột                                                 | PA6209852    | 20/06/2017 | Australian Passport Office           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 3.09 |     | Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP  |  |                 | Bà Đoàn Thị Thu Hương là Phó Bí thư thường trực Đảng ủy | 0100104595   | 07/07/2010 | Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội  | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội                                                              |  |  |              |
| 4    | CDN | Chen Chun Kai                          |  | Thành viên HĐQT |                                                         | 365182333    | 23/02/2024 |                                      | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đồng Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |              |

|      |     |                                                   |  |                 |                                              |              |            |                           |                                                                                                      |  |  |         |
|------|-----|---------------------------------------------------|--|-----------------|----------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|---------|
| 4.01 | CDN | CHEN SZU HAN                                      |  |                 | Vợ                                           | 360974191    | 21/12/2022 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.02 | CDN | CHEN CHI KUANG                                    |  |                 | Cha ruột                                     | 315596393    | 15/07/2017 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.03 | CDN | HUNG LI FEN                                       |  |                 | Mẹ ruột                                      | 363805343    | 18/09/2023 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.04 | CDN | HSIEH LI CHING                                    |  |                 | Mẹ vợ                                        | 361357652    | 09/01/2023 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.05 | CDN | CHEN CHI FAN                                      |  |                 | Em trai                                      | 313041744    | 13/04/2016 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.06 | CDN | YANG CHIEH                                        |  |                 | Em dâu                                       | 350667533    | 30/05/2018 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.07 | CDN | CHEN SZU YING                                     |  |                 | Chị vợ                                       | 365413642    | 21/03/2024 |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  |         |
| 4.08 | CDN | CHEN YU CHUAN                                     |  |                 | Cháu trai                                    |              |            |                           | Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Khu Kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam |  |  | Còn nhỏ |
| 4.09 | CDN | HE CHUN LOGISTICS LTD.                            |  |                 | Ông Chen Chun Kai làm Tổng Giám đốc Kỹ thuật | 0201906059   | 05/10/2018 |                           |                                                                                                      |  |  |         |
| 4.10 | CDN | Hai Phong International Container Terminal (HICT) |  |                 | Ông Chen Chun Kai làm Giám đốc Kỹ thuật      | 0201222436   | 28/10/2011 |                           |                                                                                                      |  |  |         |
| 5    | CDN | Phan Bảo Lộc                                      |  | Thành viên HĐQT |                                              | 048082006142 | 03/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |         |
| 5.01 | CDN | Phan Như Lâm                                      |  |                 | Bồ đề                                        | 049048003492 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |         |
| 5.02 | CDN | Võ Thị Anh                                        |  |                 | Mẹ đẻ                                        | 049154007271 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng                                                               |  |  |         |

|      |     |                                        |  |                         |                                      |              |            |                           |                                           |  |  |                 |
|------|-----|----------------------------------------|--|-------------------------|--------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|-------------------------------------------|--|--|-----------------|
| 5.03 | CDN | Trần Nguyễn Văn Nghi                   |  |                         | Vợ                                   | 048185007595 | 03/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  |                 |
| 5.04 | CDN | Phan Bảo Khanh                         |  |                         | Con ruột                             | 048311004796 |            |                           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  | Còn nhỏ         |
| 5.05 | CDN | Phan Bảo Khánh                         |  |                         | Con ruột                             | 048217000549 |            |                           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  | Còn nhỏ         |
| 5.06 | CDN | Phan Bảo An                            |  |                         | Anh ruột                             | 048080000490 | 17/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  |                 |
| 5.07 | CDN | Nguyễn Thị Xuân Trang                  |  |                         | Chị dâu                              | 049187000546 | 25/03/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  |                 |
| 5.08 | CDN | Trần Văn Lân                           |  |                         | Bố vợ                                | 048055000388 | 27/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  |                 |
| 5.09 | CDN | Nguyễn Thị Thanh                       |  |                         | Mẹ vợ                                | 049154001765 | 23/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng    |  |  |                 |
| 5.10 | CDN | Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng |  |                         | Ông Phan Bảo Lộc làm Thành viên HĐQT | 0400999731   | 02/10/2017 |                           | 97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Đà Nẵng      |  |  |                 |
| 6    | CDN | Tô Minh Thủy                           |  | Thành viên HĐQT độc lập |                                      | 040074002608 | 05/09/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.01 | CDN | Trần Thị Thanh Nga                     |  |                         | Vợ                                   | 042182013045 | 12/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.02 | CDN | Tô Lam Bình                            |  |                         | Con                                  | 048306002287 | 26/05/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.03 | CDN | Tô Lam Phương                          |  |                         | Con                                  | 048308007537 | 29/12/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.04 | CDN | Tô Minh                                |  |                         | Con                                  | 048217008152 | 03/12/2017 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.05 | CDN | Trương Thị Thủy                        |  |                         | Mẹ                                   | 040153008004 | 11/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.06 | CDN | Tô Thị Hằng Nga                        |  |                         | Em                                   | 040177011879 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.07 | CDN | Tô Thị Minh Hải                        |  |                         | Em                                   | 040181009276 | 25/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.08 | CDN | Tô Phi Sơn                             |  |                         | Em                                   | 040084000224 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.09 | CDN | Trần Văn Dân                           |  |                         | Bố vợ                                | 042050000469 | 25/03/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.10 | CDN | Lê Thị Cái                             |  |                         | Mẹ vợ                                | 042156001821 | 19/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.11 | CDN | Nguyễn Đình Hiền                       |  |                         | Em rể                                | 040075017542 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.12 | CDN | Nguyễn Trọng Phan                      |  |                         | Em rể                                | 040080027534 | 19/02/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.13 | CDN | Nguyễn Thị Hương                       |  |                         | Em dâu                               | 019185000103 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | Số 25 Lý Nhân Tông, P.Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng |  |  |                 |
| 6.14 | CDN | Công ty cổ phần Lilama7                |  |                         | Ông Tô Minh Thủy làm Chủ tịch HĐQT   | 0400100986   | 05/05/2022 |                           |                                           |  |  |                 |
| 6.15 | CDN | Công ty cổ phần Mindu                  |  |                         | Ông Tô Minh Thủy làm Chủ tịch HĐQT   | 3203001446   | 30/05/2007 |                           |                                           |  |  | Ngừng hoạt động |
| 6.16 | CDN | Công ty TNHH Toza                      |  |                         | Vợ Trần Thị Thanh Nga                | 04022104062  | 16/06/2021 |                           |                                           |  |  |                 |

|      |     |                                       |  |                         |                                                   |              |            |                                     |                                                    |  |  |                 |
|------|-----|---------------------------------------|--|-------------------------|---------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------|--|--|-----------------|
| 7    | CDN | Hoàng Ngọc Bích                       |  | Thành viên HĐQT độc lập |                                                   | 001171048336 | 31/8/2021  | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.01 | CDN | Nguyễn Ngọc Bé                        |  |                         | Chồng                                             | 038071003257 | 01/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.02 | CDN | Nguyễn Hoàng Nhi                      |  |                         | Con                                               | 001199001884 | 23/05/2014 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.03 | CDN | Nguyễn Hoàng Tùng                     |  |                         | Con                                               | 001203002181 | 22/11/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.04 | CDN | Hoàng Minh Châu                       |  |                         | Bố đẻ                                             | 045039000056 | 30/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.05 | CDN | Phạm Thị Hường                        |  |                         | Mẹ đẻ                                             | 036142005319 | 09/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.06 | CDN | Hoàng Ngọc Anh                        |  |                         | Chị                                               | 001169003064 | 19/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 7.07 | CDN | Nguyễn Ngọc Phan                      |  |                         | Bố chồng                                          |              |            |                                     |                                                    |  |  | Đã mất năm 2024 |
| 7.08 | CDN | Phạm Thị Chức                         |  |                         | Mẹ chồng                                          | 036128004056 | 20/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | P58, B6, Tập thể Giảng võ, Phường Giảng Võ, Hà nội |  |  |                 |
| 8    | CDN | Lương Đình Minh                       |  | Trưởng Ban Kiểm soát    |                                                   | 001071001633 | 01/07/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.01 | CDN | Lương Đình Huỳnh                      |  |                         | Bố đẻ                                             |              |            | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  | Đã mất          |
| 8.02 | CDN | Nguyễn Thị Ca                         |  |                         | Mẹ đẻ                                             | 036132002090 | 22/11/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.03 | CDN | Phạm Quỳnh Trang                      |  |                         | Vợ                                                | 001178031852 | 13/06/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.04 | CDN | Lương Quỳnh Chi                       |  |                         | Con                                               | 001302004872 | 16/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.05 | CDN | Lương Minh Hoàng                      |  |                         | Con                                               | 001205001407 | 16/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.06 | CDN | Lương Ngọc Huyền                      |  |                         | Chị ruột                                          | 001157010149 | 29/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.07 | CDN | Lương Đình Thanh                      |  |                         | Anh ruột                                          | 001059008247 | 13/11/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.08 | CDN | Lương Đình Liên                       |  |                         | Anh ruột                                          | 001062004162 | 08/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.09 | CDN | Lương Ngọc Hoa                        |  |                         | Chị ruột                                          | 001167005921 | 10/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.10 | CDN | Đặng Thanh Quang                      |  |                         | Anh rể                                            | 031051001179 | 29/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.11 | CDN | Phan Thu Hương                        |  |                         | Chị dâu                                           | 001164021294 | 22/11/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.12 | CDN | Đào Thị Hồng Liên                     |  |                         | Chị dâu                                           | 030170001187 | 08/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.13 | CDN | Võ Văn Chương                         |  |                         | Anh rể                                            | 022066000004 | 25/04/2019 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  | Đã mất          |
| 8.14 | CDN | Nguyễn Thị Xuân Hòa                   |  |                         | Mẹ vợ                                             | 034150002249 | 08/11/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội            |  |  |                 |
| 8.15 | CDN | Phạm Đình Phúc                        |  |                         | Bố vợ Ông Lương Đình Minh là Trưởng Ban Kiểm soát |              |            |                                     |                                                    |  |  | Đã mất          |
| 8.16 | CDN | Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP |  |                         |                                                   | 0100104595   | 07/07/2010 | Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội | 01 Đào Duy Anh, phường Phương Liên, Hà Nội         |  |  |                 |

|       |     |                                       |  |                          |                                                         |              |            |                                     |                                         |  |  |  |
|-------|-----|---------------------------------------|--|--------------------------|---------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------|-----------------------------------------|--|--|--|
| 9     | CDN | Bùi Thị Ngân Hoa                      |  | TVBKS                    |                                                         | 034176006682 | 09/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.01  | CDN | Bùi Công Chữ                          |  |                          | Bố đẻ                                                   | 034042000421 | 30/09/2015 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.02  | CDN | Phạm Thị Chanh                        |  |                          | Mẹ đẻ                                                   | 034152002224 | 02/02/2018 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.03  | CDN | Trần Việt Dương                       |  |                          | Chồng                                                   | 019070000024 | 18/06/2014 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.04  | CDN | Trần Thu Giang                        |  |                          | Con                                                     | 001303022933 | 02/05/2018 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.05  | CDN | Trần Nghĩa Dũng                       |  |                          | Con                                                     | 001208065433 | 21/01/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.06  | CDN | Bùi Thị Phương                        |  |                          | Em                                                      | 034177001211 | 28/03/2019 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.07  | CDN | Bùi Tuấn Anh                          |  |                          | Em                                                      | 034083000060 | 07/08/2013 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 9.08  | CDN | Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP |  |                          | Bà Bùi Thị Ngân Hoa làm Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự | 0100104595   | 07/07/2010 | Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội | 01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội |  |  |  |
| 10    | CDN | Nguyễn Quang Phát                     |  | Thành viên Ban kiểm soát |                                                         | 040870003083 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.01 | CDN | Lê Thị Quít                           |  |                          | Mẹ ruột                                                 | 049131004006 | 03/05/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.02 | CDN | Đoàn Thị Thủy Nga                     |  |                          | Vợ                                                      | 048177000543 | 22/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.03 | CDN | Nguyễn Phước Khôi                     |  |                          | Con ruột                                                | 048205000724 | 06/02/2024 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.04 | CDN | Nguyễn Phước Nguyên                   |  |                          | Con ruột                                                | 048209005531 | 06/05/2024 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.05 | CDN | Lê Thị Tuyết                          |  |                          | Chị dâu                                                 | 049157005546 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.06 | CDN | Nguyễn Thị Nguyệt                     |  |                          | Chị ruột                                                | 049157013528 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.07 | CDN | Phạm Minh                             |  |                          | Anh rể                                                  | 048055002191 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.08 | CDN | Nguyễn Quang Hiến                     |  |                          | Anh ruột                                                | 049058005650 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.09 | CDN | Nguyễn Thị Thanh Nga                  |  |                          | Chị ruột                                                | 049164006509 | 06/04/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.10 | CDN | Lê Ta                                 |  |                          | Anh rể                                                  | 049060005638 | 09/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.11 | CDN | Nguyễn Thị Tuyết Anh                  |  |                          | Chị ruột                                                | 049167006956 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.12 | CDN | Huỳnh Anh Tuấn                        |  |                          | Anh rể                                                  | 031062009555 | 20/04/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.13 | CDN | Nguyễn Thị Mỹ Lộc                     |  |                          | Em ruột                                                 | 049172008035 | 09/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.14 | CDN | Nguyễn Thị Thu Hà                     |  |                          | Em ruột                                                 | 049174011405 | 10/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |
| 10.15 | CDN | Lê Văn Thắm                           |  |                          | Em rể                                                   | 048071000472 | 16/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng  |  |  |  |

|       |     |                                      |  |                   |                                                |              |            |                           |                                              |  |  |                          |
|-------|-----|--------------------------------------|--|-------------------|------------------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|----------------------------------------------|--|--|--------------------------|
| 10.16 | CDN | Đoàn Văn Lộc                         |  |                   | Bố vợ                                          | 049046005478 | 11/01/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 10.17 | CDN | Lê Thị Thanh Thủy                    |  |                   | Me vợ                                          | 049147007765 | 11/01/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 10.18 | CDN | Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng |  |                   | Ông Nguyễn Quang Phát làm Trưởng Ban kiểm soát | 0401463358   | 22/06/2021 |                           | Số 02 đường 3-2, Phường Thạch Thang, Đà Nẵng |  |  |                          |
| 11    | CDN | Dương Đức Xuân                       |  | Phó Tổng Giám đốc |                                                | 046064013776 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.01 | CDN | Nguyễn Thị Loan                      |  |                   | Vợ                                             | 048163003980 |            | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.02 | CDN | Dương Thủy Duyên                     |  |                   | Con                                            | 048190007067 | 18/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.03 | CDN | Dương Minh Hiền                      |  |                   | Con                                            | 048199005327 | 28/05/2023 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.04 | CDN | Dương Đức Từ                         |  |                   | Anh ruột                                       | 046049009718 |            | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.05 | CDN | Dương Đức Sơn                        |  |                   | Anh ruột                                       | 046057001689 | 22/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.06 | CDN | Dương Đức Thủ                        |  |                   | Anh ruột                                       | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.07 | CDN | Dương Đức Hồi                        |  |                   | Anh ruột                                       | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.08 | CDN | Dương Thị Dục                        |  |                   | Chị ruột                                       | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.09 | CDN | Dương Thị Chanh                      |  |                   | Chị ruột                                       | 04615700959  | 22/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.10 | CDN | Dương Thị Trà                        |  |                   | Chị ruột                                       | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.11 | CDN | Dương Thị Dầy                        |  |                   | Chị ruột                                       | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.12 | CDN | Đặng thị Tuyết                       |  |                   | chị dâu                                        | 046159001875 | 24/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.13 | CDN | Nguyễn thị Thảo                      |  |                   | chị dâu                                        | 046158010726 |            | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.14 | CDN | Võ Thị Tơ                            |  |                   | chị dâu                                        | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.15 | CDN | Bùi thị Lựt                          |  |                   | chị dâu                                        | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.16 | CDN | Võ văn Bình                          |  |                   | anh rể                                         | 044053000923 | 16/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 11.17 | CDN | Phạm Hồng Phong                      |  |                   | anh rể                                         | Không có     |            |                           |                                              |  |  | Không cung cấp thông tin |
| 11.18 | CDN | Công ty cổ phần Tàu Lai Cảng Đà Nẵng |  |                   | Ông Dương Đức Xuân làm Chủ tịch HĐQT           | 0401463358   | 22/06/2021 |                           | Số 02 đường 3-2, Phường Thạch Thang, Đà Nẵng |  |  |                          |
| 12    | CDN | Lê Quảng Đức                         |  | Phó Tổng Giám đốc |                                                | 015067001299 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 12.01 | CDN | Vũ Phương Ngọc                       |  |                   | Vợ                                             | 001169038945 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |
| 12.02 | CDN | Lê Vũ Ngọc Anh                       |  |                   | Con                                            | 048193004415 | 16/02/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                          |

|       |     |                        |  |                                         |          |              |            |                           |                                        |  |  |                               |
|-------|-----|------------------------|--|-----------------------------------------|----------|--------------|------------|---------------------------|----------------------------------------|--|--|-------------------------------|
| 12.03 | CDN | Lê Đức Anh             |  |                                         | Con      | 048203006074 | 13/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 12.04 | CDN | Lê Thị Minh Huệ        |  |                                         | Em       | 015169003857 | 12/04/2020 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 12.05 | CDN | Lê Hòa                 |  |                                         | Em       | 015071007786 | 22/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13    | CDN | Nguyễn Đăng Song       |  | Phó Tổng Giám đốc                       |          | 015081014372 | 09/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.01 | CDN | Nguyễn Ngọc Sâm        |  |                                         | Bố đẻ    | 026050000605 | 01/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.02 | CDN | Tổng Thị Khánh         |  |                                         | Mẹ đẻ    | 026155000889 | 28/11/2017 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.03 | CDN | Đàm Duy Cải            |  |                                         | Bố vợ    | 001056016490 | 19/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.04 | CDN | Lê Thị Bích            |  |                                         | Mẹ Vợ    | 001159040874 | 12/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.05 | CDN | Nguyễn Bảo Duy Linh    |  |                                         | Anh ruột | 015079006190 | 04/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.06 | CDN | Nguyễn Thị Hồng Phương |  |                                         | Chị dâu  | 042182016392 | 04/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.07 | CDN | Nguyễn Quốc Đặng       |  |                                         | Em ruột  | 015083011422 | 18/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.08 | CDN | Bùi Lệ Thu             |  |                                         | Em dâu   | 001182005013 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.09 | CDN | Đàm Thị Tuyết Mai      |  |                                         | Vợ       | 001183010613 | 09/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 13.10 | CDN | Nguyễn An Hải Lam      |  |                                         | Con      |              |            |                           |                                        |  |  | Con nhỏ, sinh ngày 07/03/2010 |
| 13.11 | CDN | Nguyễn Bảo Trân        |  |                                         | Con      |              |            |                           |                                        |  |  | Con nhỏ, sinh ngày 10/1/2010  |
| 14    | CDN | Nguyễn Ngọc Tâm        |  | Trưởng phòng Tài chính Kế toán; UQ CBTT |          | 048076003773 | 22/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  | Công ty chưa bổ nhiệm Kế      |
| 14.01 | CDN | Nguyễn Thăng           |  |                                         | Cha      | 048054003118 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.02 | CDN | Nguyễn Thị Thu         |  |                                         | Mẹ       | 048052004137 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.03 | CDN | Phạm Văn Bê            |  |                                         | Cha vợ   | 048065004502 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.04 | CDN | Nguyễn Thị Vui         |  |                                         | Mẹ vợ    | 046162008226 | 09/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.05 | CDN | Phạm Thị Thủy Trang    |  |                                         | Vợ       | 048181004373 | 01/04/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.06 | CDN | Nguyễn Ngọc Phát       |  |                                         | Con      | 048207004782 | 22/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.07 | CDN | Nguyễn Ngọc Huy        |  |                                         | Con      |              |            |                           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  | Con nhỏ                       |
| 14.08 | CDN | Nguyễn Ngọc Bảo        |  |                                         | Anh ruột | 048074005451 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 14.09 | CDN | Trần Thị Bích Huệ      |  |                                         | Chị dâu  | 036175014057 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |                               |

|       |     |                                      |  |                                  |                                         |              |            |                           |                                              |  |  |                               |
|-------|-----|--------------------------------------|--|----------------------------------|-----------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|----------------------------------------------|--|--|-------------------------------|
| 14.10 | CDN | Nguyễn Ngọc Nam                      |  |                                  | Em ruột                                 | 048079005428 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 14.11 | CDN | Đặng Thị Ngà                         |  |                                  | Em dâu                                  | 008178007650 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 14.12 | CDN | Nguyễn Ngọc Hiếu                     |  |                                  | Em ruột                                 | 048085004505 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 14.13 | CDN | Phạm Hoàng Khánh Vi                  |  |                                  | Em dâu                                  | 049188013210 | 09/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 14.14 | CDN | Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng |  |                                  | Ông Nguyễn Ngọc Tâm làm Thành viên HĐQT | 0401463358   | 22/06/2021 |                           | Số 02 đường 3-2, Phường Thạch Thang, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 15    | CDN | Hồ Thị Bích Nga                      |  | Người phụ trách Quản trị Công ty |                                         | 049187015170 | 10/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.01 | CDN | Nguyễn Thị Ên                        |  |                                  | Mẹ đẻ                                   | 205427319    | 31/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.02 | CDN | Phạm Xuân Khoa                       |  |                                  | Bố chồng                                | 049045000189 | 13/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.03 | CDN | Phan Thị Lá                          |  |                                  | Mẹ chồng                                | 049151005146 | 09/01/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.04 | CDN | Phạm Tiến Dũng                       |  |                                  | Chồng                                   | 048080005001 | 10/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.05 | CDN | Phạm Hoàng Bảo Nam                   |  |                                  | Con                                     |              |            |                           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  | Còn nhỏ                       |
| 15.06 | CDN | Hồ Tiến Trung                        |  |                                  | Em ruột                                 | 049090029704 | 19/11/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.07 | CDN | Hồ Phan Như Hậu                      |  |                                  | Em dâu                                  | 049194005438 | 27/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.08 | CDN | Phạm Thị Thu Hà                      |  |                                  | Chị chồng                               | 048178004611 | 23/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 15.09 | CDN | Công ty Cổ phần Tàu lai Cảng Đà Nẵng |  |                                  | Bà Hồ Thị Bích Nga làm Thành viên HĐQT  | 0401463358   | 22/06/2021 |                           | Số 02 đường 3-2, Phường Thạch Thang, Đà Nẵng |  |  |                               |
| 16    | CDN | Trần Phước Khương                    |  | Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ  |                                         | 049088007087 | 02/04/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.01 | CDN | Trần Phước Tâm                       |  |                                  | Bố ruột                                 | 049059007650 | 31/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.02 | CDN | Nguyễn Thị Từ                        |  |                                  | Mẹ ruột                                 | 049163014563 | 31/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.03 | CDN | Nguyễn Thị Nhật Huyền                |  |                                  | Vợ                                      | 048196000462 | 20/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.04 | CDN | Trần Anh Thư                         |  |                                  | Con                                     |              |            |                           | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  | Còn nhỏ, sinh ngày 01/10/2012 |
| 16.05 | CDN | Trần Phước Huy                       |  |                                  | Anh ruột                                | 049083019017 | 22/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.06 | CDN | Trần Phước Hoàn                      |  |                                  | Anh ruột                                | 049085021103 | 25/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.07 | CDN | Nguyễn Thị Thanh Thanh               |  |                                  | Chị dâu                                 | 049188019130 | 23/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |
| 16.08 | CDN | Nguyễn Thìn                          |  |                                  | Bố vợ                                   | 048064004529 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng       |  |  |                               |

|       |     |                                        |  |  |                                      |              |            |                           |                                        |  |  |  |
|-------|-----|----------------------------------------|--|--|--------------------------------------|--------------|------------|---------------------------|----------------------------------------|--|--|--|
| 16.09 | CDN | Trương Thị Mười                        |  |  | Mẹ vợ                                | 049167001417 | 21/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về TTXH | 26 Bạch Đằng, phường Hải Châu, Đà Nẵng |  |  |  |
| 16.10 | CDN | Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng |  |  | Ông Trần Phước Khương làm Trưởng Ban | 0400999731   | 02/10/2017 |                           | 97 Yết Kiêu, Phường Sơn Trà, Đà Nẵng   |  |  |  |